TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16/01/2023
Về việc: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUỶ, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đình Tài; Ông Nguyễn Ngọc Tính

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Trịnh Minh Chữ – Thư ký TAND huyện Cẩm Thuỷ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích – KSV

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp*"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXX-ST, ngày 13 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022, ngày 29/12/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.Vắng mặt.Theo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST – TBMT, ngày 12/9/2022 của TAND huyện C (Tuyên bố mất tich)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị S trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau ngày 04/5/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên từ tháng 12 năm 2017, anh T bỏ nhà đi không rõ địa chỉ. Từ đó chị không biết anh T ở đâu và làm gì, chị đã tìm kiếm nhưng không có kết quả nên đã đề nghị Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Tại quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST - TBMT, ngày12/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C đã tuyên bố anh T mất tích. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh T đã mất tích. Vì vậy chị đề nghị được ly hôn với anh T theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T: Tòa án nhân dân huyện C đã tuyên bố mất tích theo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST – TBMT, ngày 12/9/2022.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 9, khoản1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 – Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 điều 147 – BLTTDS. Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án.Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Nguyễn Văn T; Về con chung: Không có con chung; Về tài sản: Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu giải quyết nên không xem xét;Về án phí: Chị S phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị S làm đơn khởi kiện xin ly hôn đối với anh Nguyễn Văn T nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Ngày 12/9/2022, anh Nguyễn Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện C tuyên bố mất tích. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Ngày 29/12/2022, Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, anh T vắng mặt. Hội đồng xét xử ra Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất, Tòa án đã tiến hành niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định, nay anh T vẫn vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnhThanh Hóa, đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 – Luật hôn nhân gia đình. Vợ chồng

chung sống thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, từ cuối năm 2017, anh T đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, chị S đã tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của anh T, chị S đề nghị Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST – TBMT ngày 12/9/2022 của TAND huyện C tuyên bố anh Nguyễn Văn T bị mất tích. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu giải quyết ly hôn của chị Slà có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 51 và Điều 56 - Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị S phải chịu án phí DSST theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 96; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Xử:

Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Nguyễn Văn T

Về con chung: Không có con chung

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0010380, ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Chị Sđã nộp đủ án phí DSST.

Chị Nguyễn Thị S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh